

3. Xử lý vi phạm:

Mọi hành vi vi phạm các quy định về an ninh, trật tự trong tổ chức, hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ đều phải được kịp thời phát hiện, đình chỉ và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Trường hợp vi phạm nghiêm trọng các điều kiện về an ninh, trật tự trong tổ chức và hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ thì ngoài việc bị xử lý theo quy định của pháp luật còn có thể bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

Việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự do cơ quan công an đã cấp giấy chứng nhận đó hoặc cơ quan công an cấp trên ra quyết định thu hồi.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Cảnh sát có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Nghị định số 14/2001/NĐ-CP và Thông tư này; quy định thống nhất các loại biểu mẫu, hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân để quản lý về an ninh, trật tự đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

2. Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và phối hợp với các cơ quan có liên quan nhằm quản lý tốt hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ trên địa bàn tỉnh, thành phố; chỉ đạo Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt việc quản lý về an ninh, trật tự đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

3. Căn cứ vào quy định của Nghị định số 14/2001/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng và Ủy

ban nhân dân các cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật về tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ trên địa phương mình.

4. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Công an trong việc quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

5. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

6. Tổng cục trưởng các Tổng cục, Tư lệnh Bộ tư lệnh Cảnh vệ, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục trực thuộc, Bộ trưởng Bộ Công an, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần báo cáo về Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát) để có hướng dẫn kịp thời./

KT. Bộ trưởng Bộ Công an

Thủ trưởng

LÊ THẾ TIỆM

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 83/2001/TT-BTC ngày 04/10/2001 hướng dẫn thực hiện việc xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về

xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN XỬ LÝ, SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Phạm vi thực hiện:

Tất cả các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp (kể cả xã, phường), đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, xã hội, thể dục thể thao, sự nghiệp nghiên cứu khoa học, sự nghiệp kinh tế; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; tổ chức chính trị; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là các cơ quan hành chính sự nghiệp); các doanh nghiệp nhà nước gồm: doanh nghiệp nhà nước độc lập, văn phòng đại diện, chi nhánh, doanh nghiệp thành viên của các doanh nghiệp nhà nước là Tổng công ty, Công ty (gọi chung là các doanh nghiệp nhà nước) trực tiếp quản lý, sử dụng nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đều phải thực hiện việc rà soát, kiểm tra để bố trí, sắp xếp lại trụ sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Đối tượng thực hiện:

Toàn bộ nhà đất (gồm khuôn viên đất kèm theo nhà, khuôn viên đất không có nhà, khuôn viên đất đang xây dựng dở dang các công trình) thuộc sở hữu nhà nước (bao gồm cả nhà đất chưa được xác lập sở hữu nhà nước; nhà đất có nguồn

gốc thuộc sở hữu nhà nước trước đây các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước chưa kê khai đăng ký nay mới phát hiện; nhà đất (tiếp quản) do các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đang quản lý, sử dụng để làm trụ sở làm việc, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh, cơ sở văn hóa, thể dục thể thao, kho bãi, văn phòng đại diện; làm cơ sở sản xuất, kinh doanh..., bố trí toàn bộ hoặc một phần làm nhà ở cho cán bộ công nhân viên mà tại thời điểm kê khai báo cáo chưa thực hiện bàn giao cho ngành nhà đất thành phố quản lý theo chính sách nhà ở, đất ở hiện hành.

3. Các đối tượng không phải thực hiện xử lý, sắp xếp lại gồm:

- Diện tích nhà đất các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đang thuê, mượn không thuộc sở hữu của Nhà nước.
- Diện tích nhà đất làm trại giam, trại cải tạo và cơ sở giáo dục của ngành công an.
- Diện tích nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước quản lý, sử dụng đã dùng vào góp vốn liên doanh với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo Luật Đầu tư nước ngoài.
- Diện tích nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước sử dụng vi phạm pháp luật đang trong quá trình điều tra là vật chứng của vụ án.
- Diện tích nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đã có quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để sử dụng vào mục đích phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.
- Diện tích nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất hoặc cho thuê đất

để đầu tư xây dựng các công trình công cộng hoặc để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo dự án.

- Diện tích đất thuộc sở hữu nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước thuê tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

- Diện tích đất thuộc sở hữu nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước đã thế chấp cho các ngân hàng đến nay đã đến hạn không có khả năng thanh toán, các ngân hàng đang phát mại để thu hồi vốn vay.

- Diện tích nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước trong diện thực hiện cổ phần hóa đã được cấp có thẩm quyền xác định giá trị doanh nghiệp và quyết định giá trị doanh nghiệp để chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần; các doanh nghiệp nhà nước thực hiện việc giao bán, khoán, cho thuê theo đúng quy định tại Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp nhà nước.

II. NGUYÊN TẮC XỬ LÝ, SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đối với nhà đất của các cơ quan hành chính sự nghiệp:

1.1. Các cơ quan hành chính sự nghiệp có nhiều cơ sở nhà đất thì phải quy hoạch, sắp xếp lại diện tích nhà đất đang sử dụng, nếu có diện tích nhà đất dôi dư được kiến nghị bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất dôi ra cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng phù hợp với quy hoạch của thành phố và được thực hiện đối với toàn bộ hoặc một phần khuôn viên trụ sở làm việc.

1.2. Các cơ quan hành chính sự nghiệp hiện

đang sử dụng trụ sở làm việc quá chật hẹp hoặc không phù hợp với quy hoạch và yêu cầu công tác thì được kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc hoán đổi với các tổ chức, cá nhân để chuyển trụ sở đến nơi khác phù hợp với quy hoạch của thành phố, đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc của cơ quan hành chính sự nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quy định và yêu cầu hoạt động của cơ quan.

1.3. Đối với diện tích nhà đất dôi dư nhưng các cơ quan hành chính sự nghiệp không kiến nghị phương án xử lý thì Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định thu hồi (đối với nhà đất thuộc thành phố quản lý) hoặc phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi (đối với nhà đất thuộc Trung ương quản lý) để bố trí, sắp xếp nơi làm việc cho các cơ quan hành chính sự nghiệp của Trung ương và địa phương trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh chưa có trụ sở làm việc hoặc đã có trụ sở làm việc nhưng còn thiếu so với tiêu chuẩn, định mức hoặc quản lý để phục vụ nhu cầu chung của thành phố.

1.4. Đối với nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà cơ quan hành chính sự nghiệp đem cho thuê, cho mượn thì Ban Chỉ đạo xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là Ban Chỉ đạo 80) kiểm tra để xử lý như sau:

- Nếu nhà đất cho thuê, cho mượn đang được sử dụng phù hợp với quy hoạch và đối tượng thuê, mượn có nhu cầu sử dụng thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất;

- Nếu nhà đất cho thuê, cho mượn đang được sử dụng không hợp lý và không phù hợp quy hoạch thì cơ quan cho thuê, cho mượn phải chấm dứt hợp đồng cho thuê, cho mượn và thu hồi lại diện tích nhà đất này để bố trí, sắp xếp lại và được xử lý theo quy định tại điểm 1.1 Phần II Thông tư này.

1.5. Nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà các cơ quan hành chính sự nghiệp đang bố trí làm nhà ở cho cán bộ, công nhân viên được xử lý như sau:

- Nếu đã bố trí toàn bộ hoặc một phần (có thể tách ra riêng biệt giữa khu nhà ở và nơi làm việc) nhà đất làm nhà ở, đất ở cho cán bộ, công nhân viên từ trước năm 1995, nay phù hợp với quy hoạch khu dân cư của thành phố thì được chuyển sang nhà ở, đất ở và thực hiện việc bán hoặc cho thuê theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố;

- Nếu diện tích nhà đất đã bố trí làm nhà ở cho cán bộ, công nhân viên nay không phù hợp với quy hoạch khu dân cư của thành phố, trái với các quy định hiện hành của Nhà nước hoặc nằm trong quy hoạch sử dụng của cơ quan thì cơ quan hành chính sự nghiệp đang quản lý nhà đất phải đề xuất phương án di chuyển các hộ gia đình đến địa điểm khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Nếu diện tích nhà đất thu hồi không cần dùng hoặc dôi dư thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng phù hợp với quy hoạch của thành phố.

1.6. Nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà cơ quan hành chính sự nghiệp đang sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoặc giao cho các doanh nghiệp nhà nước sử dụng nay vẫn phù hợp với quy hoạch thì cho phép chuyển đổi công năng và thực hiện chế độ quản lý tài sản và thuê quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành;

Trường hợp diện tích nhà đất sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đan xen với diện tích làm trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính sự nghiệp thì phải bố trí, sắp xếp lại để tách biệt giữa khu làm việc với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên cơ sở phù hợp với quy hoạch của thành phố.

1.7. Các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà các cơ quan hành chính sự nghiệp vẫn đang thuê của ngành nhà đất thành phố nhưng chưa

được bàn giao cho cơ quan tài chính quản lý theo Chỉ thị số 45/CT-UB-QLĐT ngày 26/8/1995 của Ủy ban nhân dân thành phố phải được bố trí, sắp xếp lại theo quy định tại Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

1.8. Đối với nhà đất là nhà khách, nhà nghỉ thì phải sắp xếp quy hoạch lại để chuyển nhà khách, nhà nghỉ sang hoạt động kinh doanh, chỉ áp dụng theo chế độ quản lý nhà khách đối với các đối tượng được duy trì nhà khách do Thủ tướng Chính phủ quy định;

Đối với những nhà khách, nhà nghỉ không đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp hoặc không phù hợp quy hoạch được sắp xếp lại và xử lý theo quy định tại Thông tư này.

1.9. Cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước giao cho các cơ quan hành chính sự nghiệp quản lý, sử dụng đã bị các tổ chức, cá nhân lấn chiếm trái phép toàn bộ hoặc một phần thì cơ quan hành chính sự nghiệp đang trực tiếp quản lý phải có trách nhiệm làm việc với cơ quan chức năng của thành phố để thu hồi lại diện tích nhà đất đó. Nếu diện tích nhà đất đã thu hồi không cần dùng hoặc dôi dư thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng theo quy hoạch.

1.10. Đối với phần diện tích nhà đất được giữ lại làm trụ sở làm việc thì cơ quan hành chính sự nghiệp phải thực hiện đo vẽ lại sơ đồ mặt bằng hiện trạng để kê khai đăng ký với cơ quan tài chính cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc theo quy định tại Quyết định số 20/1999/QĐ-BTC ngày 25/2/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Đối với nhà đất của các doanh nghiệp nhà nước:

2.1. Nhà đất mà doanh nghiệp nhà nước sử dụng làm cơ sở sản xuất kinh doanh không phù hợp với quy hoạch của thành phố, quy mô kinh doanh hoặc công nghệ phải di chuyển đến địa điểm khác thì được bán nhà và chuyển nhượng

quyền sử dụng đất hoặc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê cho các đối tượng sử dụng theo quy hoạch.

2.2. Nhà đất của các doanh nghiệp nhà nước dôi ra do sắp xếp lại thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê.

2.3. Các cơ sở nhà đất không cần dùng, chưa sử dụng thì các doanh nghiệp nhà nước phải lập phương án sử dụng có hiệu quả diện tích nhà đất này. Nếu không có nhu cầu sử dụng thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê.

2.4. Trường hợp các doanh nghiệp nhà nước không có chức năng kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc, kho bãi mà có các cơ sở nhà đất cho thuê, cho mượn phù hợp với quy hoạch, nếu các đối tượng thuê, mượn có nhu cầu sử dụng thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê;

Nếu không phù hợp với quy hoạch; thuê không đúng theo quy định tại Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp nhà nước thì phải thu hồi. Diện tích nhà đất thu hồi phải được sắp xếp lại, nếu dôi dư thì được bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê.

2.5. Nhà đất thuộc sở hữu nhà nước mà các doanh nghiệp nhà nước đang bố trí làm nhà ở cho cán bộ, công nhân viên được xử lý như quy định tại điểm 1.5 Phần II Thông tư này.

2.6. Nhà đất của doanh nghiệp nhà nước hiện sử dụng kém hiệu quả, nếu sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh khác đúng chức năng kinh doanh của doanh nghiệp có hiệu quả thì được phép chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy hoạch.

2.7. Nhà đất của doanh nghiệp nhà nước đã thế chấp tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức

kinh tế, cá nhân để vay vốn sản xuất kinh doanh thì thực hiện theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.

2.8. Các cơ sở nhà đất đã liên doanh với các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định của pháp luật thì thực hiện theo hợp đồng liên doanh đã ký kết.

2.9. Đối với diện tích nhà đất dôi dư các doanh nghiệp nhà nước không kiến nghị phương án xử lý, sắp xếp lại thì xử lý như quy định tại điểm 1.3 Phần II Thông tư này.

2.10. Đối với các cơ sở nhà đất của các doanh nghiệp nhà nước đã bị các tổ chức, cá nhân lấn chiếm trái phép toàn bộ hoặc một phần thì xử lý như quy định tại điểm 1.9 Phần II Thông tư này.

3. Các cơ sở nhà đất được cấp có thẩm quyền cho phép bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê là các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và không có tranh chấp.

Trường hợp cơ sở nhà đất chưa được xác lập sở hữu nhà nước thì cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đang trực tiếp quản lý phải làm thủ tục xác lập sở hữu nhà nước theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

4. Số tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; hoán đổi nhà đất được sử dụng cho các mục đích quy định tại Điều 5 Quyết định số 80/2000/QĐ-TTg, cụ thể là:

a) Các cơ quan hành chính sự nghiệp có nhà đất dôi ra do sắp xếp lại hoặc di chuyển trụ sở làm việc đến địa điểm khác được sử dụng số tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất để đầu tư, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng mới trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị mình theo dự án được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành và tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc do Thủ tướng

015559309
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
LawSoft

Chính phủ quy định; chỉ di chuyển các hộ gia đình được cơ quan, đơn vị bố trí ở đan xen trong cơ quan trước năm 1995 đi nơi khác (nếu có);

b) Các doanh nghiệp nhà nước có nhà được bán và chuyển quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê được sử dụng vào các nội dung sau, nếu có các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh ở nơi mới đối với các doanh nghiệp nhà nước sử dụng nhà đất không phù hợp với quy hoạch của thành phố, quy mô kinh doanh hoặc công nghệ phải di dời chuyển đến địa điểm khác;

- Làm vốn đầu tư cải tạo mở rộng hoặc đầu tư chiều sâu để tăng thêm năng lực sản xuất, kinh doanh và được ghi tăng vốn ngân sách nhà nước cấp;

- Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc diện thua lỗ nhưng có phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả do cấp có thẩm quyền phê duyệt được bổ sung làm vốn phát triển sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc diện thua lỗ kéo dài, không có khả năng phục hồi sản xuất (có khả năng phá sản) thì phải nộp vào ngân sách nhà nước sau khi trừ đi các khoản chi phí hợp lý quy định tại Điều 38 và Điều 39 Luật Phá sản doanh nghiệp.

III. TRÌNH TỰ RÀ SOÁT, KIỂM TRA ĐỂ BỐ TRÍ, SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

1. Từng cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào kết quả rà soát, kiểm tra để bố trí, sắp xếp lại trụ sở làm việc, cơ sở sản xuất, kinh doanh; ngành nghề kinh doanh, chức năng, nhiệm vụ được giao, biên chế

được duyệt; tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc do Thủ tướng Chính phủ quy định và các nguyên tắc xử lý quy định tại Phần II Thông tư này lập báo cáo hiện trạng số nhà đất hiện đang quản lý, sử dụng đồng thời kiến nghị phương án xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước cho từng cơ sở nhà đất và phương án sử dụng số tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; hoán đổi nhà đất theo đúng biểu mẫu và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 80.

2. Báo cáo được lập cho mỗi cơ sở nhà đất và được lập làm 3 bản:

- Lưu 1 bản tại đơn vị;

- 1 bản gửi về các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, các Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương và thuộc các tỉnh, thành phố khác); các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, các Tổng công ty do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố);

- 1 bản gửi về Ban Chỉ đạo 80 (Tổ thường trực làm việc tại Sở Tài chính - Vật giá thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp quản lý và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an lập báo cáo gửi về Ban Tài chính quản trị Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để Ban Tài chính quản trị Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an kiểm tra, sắp xếp lại.

3. Báo cáo của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước phải thể hiện được đầy đủ các nội dung sau:

- Diện tích nhà đất hiện có; số sử dụng để làm việc, trường học, bệnh viện, cơ sở văn hóa, thể thao... diện tích nhà đất thuộc trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính sự nghiệp đang sử dụng làm cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoặc giao cho doanh nghiệp nhà nước sử dụng; văn phòng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ; kho bãi; làm nhà ở cho cán bộ công nhân viên, cho thuê, cho mượn, sử dụng khác, chưa sử dụng, bị lấn chiếm, chưa cần dùng; cơ cấu, tổ chức biên chế cán bộ; ngành nghề kinh doanh;

- Bản sao các hồ sơ giấy tờ có liên quan đến cơ sở nhà đất báo cáo (nếu có);

- Kiến nghị phương án xử lý như: diện tích nhà đất giữ lại làm trụ sở, cơ sở sản xuất kinh doanh; diện tích nhà đất đề nghị bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; điều chuyển; hoán đổi cho tổ chức, cá nhân khác; giao lại cho Nhà nước; chuyển mục đích sử dụng làm nhà ở, cơ sở sản xuất kinh doanh; diện tích nhà đất thu hồi lại; diện tích nhà ở cần có để di chuyển các hộ gia đình ra khỏi khuôn viên trụ sở làm việc (nếu có)...;

- Kiến nghị phương án sử dụng số tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; hoán đổi nhà đất vào các mục đích như đầu tư, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng mới trụ sở làm việc; di chuyển các hộ gia đình đi nơi khác; đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh ở nơi mới; đầu tư cải tạo mở rộng hoặc đầu tư chiều sâu; làm vốn phát triển sản xuất kinh doanh....

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, các Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, các Tổng công ty do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập căn cứ vào báo cáo của các

cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình quản lý thực hiện việc kiểm tra, xem xét trên hồ sơ và thực tế để có ý kiến bằng văn bản về phương án đề nghị xử lý, sắp xếp lại đối với từng cơ sở nhà đất của từng cơ quan, đơn vị gửi về Ban Chỉ đạo 80.

5. Thẩm quyền quyết định phương án xử lý, sắp xếp lại nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước:

- Ban Chỉ đạo 80 căn cứ vào báo cáo của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng nhà đất và ý kiến đề nghị xử lý của Bộ, ngành chủ quản tiến hành kiểm tra, xem xét để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định phương án xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương án xử lý đối với những trường hợp vượt thẩm quyền;

- Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp lại của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống Đảng Cộng sản Việt Nam do Ban Tài chính quản trị Trung ương quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp lại của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an phối hợp với Ban Chỉ đạo 80 thực hiện xử lý theo Thông tư này.

IV. PHƯƠNG THỨC BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT HOẶC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUÊ

1. Sau khi có quyết định phương án xử lý bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê của cấp có thẩm quyền, các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng phải thực hiện đo vẽ lại diện tích nhà đất theo các phương án đã được duyệt để chuyển giao hồ

sơ quản lý cho Hội đồng Định giá và bán nhà xưởng thuộc sở hữu nhà nước của thành phố Hồ Chí Minh thực hiện bán đấu giá theo quy chế do thành phố quy định.

2. Đối với nhà đất được chuyển mục đích sử dụng làm nhà ở, đất ở thì các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đang trực tiếp quản lý thực hiện bàn giao cho ngành nhà đất của thành phố xử lý theo chính sách nhà ở, đất ở hiện hành.

3. Đối với việc hoán đổi nhà, đất được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền và thỏa thuận thống nhất giữa các bên.

4. Việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê phải được định giá theo giá chuyển nhượng nhà, đất phổ biến trên thị trường và thực hiện thông qua Hội đồng Định giá và bán nhà xưởng thuộc sở hữu nhà nước của thành phố Hồ Chí Minh cho các đối tượng được mua nhà và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng nhà, đất dôi ra của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước để sử dụng theo quy hoạch.

5. Về thủ tục pháp lý: mọi tổ chức, cá nhân mua nhà và các công trình gắn liền với đất, chuyển quyền sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

V. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUÊ

1. Số tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển

nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; hoán đổi nhà đất của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước sau khi trừ đi các chi phí đo vẽ nhà đất, chi phí bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê, giá trị còn lại của tài sản nhà đất (đối với doanh nghiệp nhà nước) được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh được theo dõi chi tiết tới các chủ thể làm chủ tài khoản là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, các Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, Tổng công ty do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập có các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước có nhà được bán và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê; hoán đổi nhà đất.

2. Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh chỉ thực hiện việc thanh toán cho các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước theo quyết định của Ban Chỉ đạo 80 trên cơ sở dự án được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo các nội dung quy định tại điểm 4 Phần II Thông tư này và theo tiến độ thi công.

3. Số tiền thu được nếu còn thừa so với dự án được duyệt thì phải nộp vào ngân sách nhà nước. Trường hợp số tiền sau khi dùng cho các dự án được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư không hết, phải nộp tiếp vào ngân sách; nếu thiếu thì cơ quan, đơn vị phải báo cáo Ban Chỉ đạo 80 xem xét, bổ sung từ số tiền thu được.

4. Các cơ quan hành chính sự nghiệp có nhà được bán và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nếu cần phải có kinh phí bước đầu để thực hiện các dự án thì báo cáo về Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể (đối với cơ quan, đơn vị

hành chính sự nghiệp trung ương), Ủy ban nhân dân thành phố (đối với cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc thành phố) để xem xét xử lý tạm ứng từ tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh (tài khoản theo điểm 1 Mục V Thông tư này); hoặc từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước của Bộ, ngành và địa phương mình và được hoàn lại ngay sau khi có số thu từ bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

5. Các chi phí để tổ chức xử lý sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước (chi phí đo vẽ nhà đất, chi phí bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất...) do đơn vị tạm ứng từ nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị mình được phép sử dụng trong năm ngân sách (đối với cơ quan hành chính sự nghiệp) từ nguồn vốn quỹ (đối với doanh nghiệp nhà nước) để chi và sẽ được trừ vào tiền thu được từ việc bán nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê, hoán đổi nhà đất để hoàn trả lại.

Trường hợp đơn vị không có nhà được bán và chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê, hoán đổi nhà đất thì các chi phí để tổ chức xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do các cơ quan hành chính sự nghiệp tự bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước được giao; đối với các doanh nghiệp nhà nước thì các doanh nghiệp nhà nước tự bố trí, sắp xếp và được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Để thực hiện Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính thành lập Ban Chỉ đạo xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (gọi chung là Ban Chỉ đạo 80) gồm: Chủ tịch Ủy

ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh làm Trưởng Ban, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh làm Phó Trưởng Ban thường trực, Thứ trưởng Bộ Tài chính làm Phó Ban và các thành viên là Giám đốc các Sở, ngành có liên quan do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo có Tổ chuyên viên thường trực gồm các chuyên viên của các cơ quan nêu trên do Sở Tài chính - Vật giá làm tổ trưởng và tổ làm việc tại Sở Tài chính - Vật giá thành phố Hồ Chí Minh.

a) Ban Chỉ đạo 80 có nhiệm vụ:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các Bộ, ngành, các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước triển khai thực hiện việc rà soát, kiểm tra để sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước;

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng đối tượng, đúng hướng dẫn. Xử lý kịp thời những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tổ chức tuyên truyền, họp báo, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tiến độ triển khai thực hiện;

- Kiểm tra, xem xét thực tế tình hình quản lý sử dụng nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định phương án xử lý theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương án xử lý đối với những trường hợp vượt thẩm quyền;

- Tổ chức thực hiện quyết định xử lý nhà đất của cấp có thẩm quyền.

b) Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo 80 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh bố trí, sắp xếp.

2. Các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực tiếp quản lý, sử dụng nhà đất có trách nhiệm:

- Tổ chức rà soát, kiểm tra để bố trí, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan, đơn vị mình và gửi báo cáo kết quả thực hiện cho các Bộ, ngành chủ quản theo đúng thời gian quy định;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện quyết định xử lý nhà đất của cấp có thẩm quyền;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của báo cáo kết quả thực hiện việc rà soát, kiểm tra để bố trí, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, Tổng giám đốc các Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, Tổng giám đốc các Tổng công ty do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định thành lập có trách nhiệm:

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc cấp mình quản lý thực hiện việc rà soát, kiểm tra để bố trí, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước để báo cáo theo đúng thời gian quy định;

- Kiểm tra, xem xét và có ý kiến bằng văn bản về đề nghị xử lý, sắp xếp lại nhà đất của từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình quản lý gửi về Ban Chỉ đạo 80 theo đúng thời gian quy định.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

BỘ THỦY SẢN

QUYẾT ĐỊNH số 839/2001/QĐ-BTS ngày 10/10/2001 về việc ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Bộ Thủy sản.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 21 tháng 6 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 11/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 1 năm 1998 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của cơ quan Bộ Thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra, các đơn vị có liên quan trong ngành thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Thủy sản

TẠ QUANG NGỌC